

Số: 24/2019/TT-BTC

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2019

THÔNG TƯ

Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;
Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý công sản;
Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (sau đây gọi là Nghị định số 04/2019/NĐ-CP), gồm:

1. Xác định định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của: Cục, Vụ và tổ chức tương đương thuộc, trực thuộc Bộ, cơ quan trung ương; Cục, Vụ, Ban và tổ chức tương đương thuộc, trực thuộc Tổng cục và tổ chức tương đương;
2. Lấy ý kiến của cơ quan tài chính nhà nước cùng cấp về mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động của dự án viện trợ không hoàn lại của nước ngoài;
3. Xác định mức khoán kinh phí sử dụng xe ô tô.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP.

Điều 3. Xác định định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của Cục, Vụ và tổ chức tương đương thuộc, trực thuộc Bộ, cơ quan trung ương

Định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của Cục, Vụ và tổ chức tương đương (sau đây gọi là đơn vị) thuộc, trực thuộc Bộ, cơ quan trung ương quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP được xác định như sau:

1. Đối với nhóm đơn vị có số biên chế dưới 50 người/01 đơn vị theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung được xác định cho nhóm đơn vị này theo công thức sau:

$$\begin{array}{lcl} \text{Định mức sử dụng xe ô tô} & \text{Số lượng đơn vị có số} & \\ \text{phục vụ công tác chung} & = & \text{biên chế dưới 50 người} : 2 \\ \text{(xe)} & & \text{(đơn vị)} \end{array}$$

Trường hợp có kết quả dư (bằng 0,5) thì được làm tròn số thêm 01 xe. Ví dụ: Bộ A có 11 đơn vị có số biên chế dưới 50 người/01 đơn vị thì định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tối đa xác định cho nhóm đơn vị này là $11 : 2 = 5,5$, làm tròn lên là 06 xe.

2. Đối với nhóm đơn vị có số biên chế từ 50 người trở lên/01 đơn vị theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung xác định cho nhóm đơn vị này là bằng số lượng đơn vị có số biên chế từ 50 người trở lên/01 đơn vị.

Ví dụ: Bộ A có 7 đơn vị có số biên chế từ 50 người trở lên/01 đơn vị thì định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tối đa cho nhóm đơn vị này là 07 xe.

3. Đối với nhóm đơn vị mà trụ sở làm việc không nằm chung địa bàn tỉnh, thành phố với trụ sở của Bộ, cơ quan trung ương theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung được xác định cho nhóm đơn vị này tối đa 01 xe/01 đơn vị. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương xem xét, quyết định định mức sử dụng tối đa 02 xe/01 đơn vị trong các trường hợp:

a) Đơn vị có trụ sở đóng trên địa bàn miền núi, hải đảo, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

b) Đơn vị có phạm vi quản lý trên địa bàn từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên.

Đơn vị quy định tại khoản này trực tiếp quản lý, sử dụng xe ô tô và bố trí cho các chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô khi đi công tác.

4. Định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tối đa cho các Cục, Vụ và tổ chức tương đương thuộc, trực thuộc Bộ, cơ quan trung ương là tổng số xe ô tô được xác định theo quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều này.

Điều 4. Xác định định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của Cục, Vụ, Ban và tổ chức tương đương thuộc, trực thuộc Tổng cục và tổ chức tương đương

Định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của Cục, Vụ, Ban và tổ chức tương đương (sau đây gọi là đơn vị) thuộc, trực thuộc Tổng cục và tổ chức tương đương quy định tại Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP được xác định như sau:

1. Đối với nhóm đơn vị có số biên chế dưới 50 người/01 đơn vị theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung được xác định cho nhóm đơn vị này theo công thức sau:

$$\begin{array}{l} \text{Định mức sử dụng} \\ \text{xe ô tô phục vụ} \\ \text{công tác chung} \\ \text{(xe)} \end{array} = \frac{\text{Số lượng các đơn vị có số} \\ \text{biên chế dưới 50 người}}{\text{(đơn vị)}} : 3$$

Trường hợp có kết quả dư từ 0,5 trở lên thì được làm tròn số thêm 01 xe; trường hợp có kết quả dư dưới 0,5 thì làm tròn số xuống. Ví dụ:

- Tổng cục A có 10 đơn vị có số biên chế dưới 50 người/01 đơn vị thì định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tối đa xác định cho nhóm đơn vị này là $10 : 3 = 3,33$, làm tròn xuống là 03 xe;

- Tổng cục B có 11 đơn vị có số biên chế dưới 50 người/01 đơn vị thì định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tối đa xác định cho nhóm đơn vị này là $11 : 3 = 3,67$, làm tròn lên là 04 xe.

2. Đối với nhóm đơn vị có số biên chế từ 50 người trở lên/01 đơn vị theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của nhóm đơn vị này được xác định theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

3. Đối với nhóm đơn vị mà trụ sở làm việc không nằm chung địa bàn tỉnh, thành phố với trụ sở của Tổng cục theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung được xác định cho nhóm đơn vị này tối đa 01 xe/01 đơn vị.

4. Định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tối đa cho các Cục, Vụ, Ban và tổ chức tương đương thuộc, trực thuộc Tổng cục và tổ chức tương là tổng số xe ô tô được xác định theo quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều này.

Điều 5. Lấy ý kiến của cơ quan tài chính nhà nước cùng cấp về mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động của dự án viện trợ không hoàn lại của nước ngoài

Việc lấy ý kiến của cơ quan tài chính nhà nước cùng cấp về mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động của dự án viện trợ không hoàn lại của nước ngoài quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 15 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP thực hiện như sau:

1. Khi đàm phán để ký kết văn kiện dự án viện trợ không hoàn lại mà nhà tài trợ yêu cầu phải mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động của dự án, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì đàm phán dự án có văn bản gửi lấy ý kiến của Bộ Tài chính (đối với cơ quan, đơn vị thuộc trung ương quản lý), của Sở Tài chính (đối với cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý).

2. Văn bản gửi lấy ý kiến của Bộ Tài chính (hoặc Sở Tài chính) cần ghi rõ các thông tin: